TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-PT
Ngày: 30-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bỉnh

Ông Nguyễn K Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/TLPT-HS ngày 26/7/2021 đối với bị cáo Phạm Thị H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Thị H (tên gọi khác: Tuyến); sinh năm 1975 tại tỉnh Hải Dương; nơi ĐKNKTT và cư trú: thôn 4, xã Lộc An, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: lớp 7/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm X L và bà Lương Thị N (đã chết); chồng Nguyễn Văn G, sinh năm 1965 (đã chết) và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 26/7/2016 bị Công an huyện B xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Lê Thanh Dương, Văn phòng luật sư Phước Toàn - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt N sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 16/7/2020, Công an xã Lộc An, huyện B bắt quả tang tại nhà Phạm Thị H ở thôn 4, xã Lộc An, B gồm có: Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Trương Văn B, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th đang đánh bạc ăn tiền B hình thức xì lát. Thu giữ các vật chứng gồm: Tiền trên chiếu bạc 5.200.000đ; 01 chiếu cói; 01 chăn vải xô; 02 bộ bài tây *(mỗi bộ có 52 lá bài)*. Tạm giữ đồ vật tài liệu trên người các đối tượng bị bắt quả tang và ở khu vực đánh bạc gồm: Phạm Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Honda LiFan màu nâu, biển kiểm soát 49T3 - 2486; Nguyễn Thị T 3.900.000đ, 01 điện thoại Nokia màu đen có gắn 02 sim; Huỳnh Thị Ngọc K 20.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 xe máy Sirius màu đỏ đen *(không biển số);* Trương Ngọc X 26.000đ; Nguyễn Cao Th 74.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu Sirius màu đen, biển kiểm soát 49H1 - 342.46; Trương Thị Thúy O 01 điện thoại di động Nokia màu đen có gắn 01 sim, 01 xe máy biển kiểm soát 60F1 - 177.81 *(xác định là của chị Trương Trần Phương D)*; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng của chị Nguyễn Thị Hồng N *(con gái H).*

Qua điều tra xác định các bị cáo tham gia đánh bạc cụ thể N sau:

1. Phạm Thị H có 1.400.000đ, dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc và bị thua hết, H mượn của Th khoảng 2.000.000đ và được K đưa 50.000đ *(góp tiền mua bài)* tiếp tục đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, toàn bộ số tiền để trên chiếu bạc. Tổng cộng số tiền H sử dụng để đánh bạc là 3.450.000đ.

2. Huỳnh Thị Ngọc K: K mang theo 1.220.000đ sử dụng để đánh bài và bị thua 450.000đ. Trong khi chơi K có đưa cho H 50.000đ để góp tiền mà H đã mua bài. Khi bị bắt quả tang K còn lại 700.000đ trên chiếu bạc và 20.000đ trên người.

3. Trương Thị Thúy O: O mang theo 200.000đ, thắng được 870.000đ, toàn bộ số tiền 1.070.000đ đặt trên chiếu bạc và bị thu giữ khi bị bắt quả tang.

4. Nguyễn Thị T: T mang theo 3.900.000đ và lấy ra 200.000đ để đánh bạc, còn lại 3.700.000đ cất vào trong túi áo. Quá trình đánh bạc T thắng được 250.000đ nên lấy 200.000đ cất vào túi áo cùng với số tiền 3.700.000đ. Còn 250.000đ để trên chiếu bạc và bị thu giữ khi công an bắt quả tang. Xác định T sử dụng 200.000đ để đánh bạc, thắng được 250.000đ.

5. Trương Ngọc X: X mang theo 526.000đ và dùng 500.000đ để đánh bạc bị thua, còn lại 26.000 đồng để trong túi áo bị thu giữ khi Công an bắt quả tang.

6. Nguyễn Cao Th: Vào trưa ngày 16/7/2020 Th đi chơi game về thì H *(mẹ Th)* hỏi mượn tiền để đánh bạc. Th đồng ý lấy tiền trong ví của Th khoảng

2.000.000đ đưa cho H. Sau đó, Th cùng tham gia đánh bạc. Khi chơi Th sử dụng 150.000đ để đánh bạc và bị thua 50.000đ. Khi Công an bắt quả tang thu giữ của Th trên chiếu bạc 100.000đ và trong ví số tiền 74.000đ.

Xác định tổng số tiền các bị cáo Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th sử dụng đánh bạc trong ngày 16/7/2020 tại nhà Phạm Thị H là 5.400.000đ.

Tại bản cáo trạng số 16/CTr-VKS-BL ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc K số tiền 25.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Thúy O số tiền 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc X số tiền 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Th số tiền 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/6/2021 bị cáo Phạm Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo, phạt tiền hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Luật sư Dương bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình (hiện đang nuôi con tật nguyền, chồng đã chết) theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng Điều 35; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/7/2020, Công an xã Lộc An, huyện B bắt quả tang tại nhà Phạm Thị H ở thôn 4, xã Lộc An, B gồm có: Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Trương Văn B, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th đang đánh bạc ăn tiền B hình thức xì lát. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc tại nhà Phạm Thị H là 5.400.000đ.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đã xét xử các bị cáo Phạm Thị H, Huỳnh Thị Ngọc K, Trương Thị Thúy O, Nguyễn Thị T, Trương Ngọc X, Nguyễn Cao Th phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.400.000đ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chỉ áp dụng cho bị cáo Phạm Thị H 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa phù hợp. Bị cáo Phạm Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo xuất trình chứng cứ mới là lao động duy nhất (hiện nuôi con tật nguyền) nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết xử phạt tù giam đối với bị cáo. Áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về án phí: Bị cáo phải không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 35.000.000đ sung Ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Phạm Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện B (02);
- VKSND huyện B (01);
- Cơ quan CSĐT CA B (01);
- Cơ quan THAHS CA B (01);
- Bị cáo (01);
- Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài